

Số: 04/2019/QĐST-DS

Vạn Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng K

Trụ sở: đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên lạc: Phòng giao dịch V: đường H - thị trấn G – huyện V- tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Minh T - sinh năm 1979 - Phó Giám đốc Ngân hàng K - Phòng giao dịch V. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Quyết định ủy quyền số: 726/QĐ-NHKL ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng K và Giấy ủy quyền số: 202/UQ -NHKL ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Giám đốc Ngân hàng K – chi nhánh Khánh Hòa).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm T - sinh năm 1984; trú tại: tổ S, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tạm tính đến hết ngày 20 tháng 3 năm 2019 bà Nguyễn Thị Diễm T còn nợ Ngân hàng K số tiền 45.744.284 đồng (bốn mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng trung/dài hạn số: 13/2014/HĐTD/1306-2632 ngày 31/10/2014, cụ thể như sau:

+ Tiền gốc: 33.280.000 đồng (ba mươi ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Tiền lãi trong hạn: 7.790.298 đồng (bảy triệu bảy trăm chín mươi nghìn hai trăm chín mươi tám đồng).

+ Tiền lãi quá hạn: 4.673.986 đồng (bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng).

- Ngày 20 tháng 6 năm 2019 bà T trả cho Ngân hàng K 45.744.284 đồng (bốn mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng).

Quy định: Bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng K tiền lãi nợ quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, phát sinh kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên.

* Xử lý tài sản bảo đảm:

- Sau khi bà T trả xong số nợ trên cho Ngân hàng K, Ngân hàng K có nghĩa vụ trả lại cho bà T: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 243852, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH0847 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 16/3/2011 cho ông Nguyễn Chí P (bà T nhận thừa kế từ ông P theo văn bản thỏa thuận tài sản thừa kế chứng thực số 69/2012, quyền số 01 ngày 19/6/2012) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 13/2014/HĐTC-BĐS/1306-2632 ngày 31/10/2014 đã được Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện V chứng thực và đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng tài nguyên và môi trường huyện V.

- Nếu đến thời hạn đã thỏa thuận (hết ngày 20/6/2019) bà T không trả đủ số tiền trên cho Ngân hàng K thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản của bà T đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 13/2014/HĐTC-BĐS/1306-2632 ngày 31/10/2014 để thu hồi nợ.

- Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị Diễm T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.143.607 đồng (một triệu một trăm bốn mươi ba nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng).

+ Ngân hàng K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng K số tiền 1.222.792 đồng (một triệu hai trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm chín mươi hai đồng) tạm ứng dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp số AA/2018/0006543 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện V;
- Chi cục THA huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trù